






BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC TUẦN 16/09 - 20/09/2024

**ÁP LỰC BÁN TĂNG, DÒNG TIỀN THAM GIA YẾU, VN-INDEX ĐỂ MẮT
HỖ TRỢ TRUNG HẠN 1.257 – 1.258**



TỔNG HỢP NỘI DUNG BÁO CÁO CHIẾN LƯỢC TUẦN 16.09 – 20.09.2024

-  Xu hướng rút ròng của dòng tiền nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam hạ nhiệt trong tháng 8, qua các quỹ ETF lẫn nhóm quỹ chủ động. Việt Nam được kỳ vọng sẽ hưởng lợi từ luân chuyển dòng tiền đầu tư khi FED hạ lãi suất, bên cạnh các giải pháp hỗ trợ nâng hạng được đẩy mạnh.
-  Trong tuần giao dịch vừa qua, VN-Index ghi nhận **giảm gần 18 điểm**, tương đương với **mức giảm 1.4%** và là 1 trong 3 chỉ số giảm điểm nhiều nhất trong nhóm các chỉ số theo dõi. Bên cạnh đó, hầu hết các nhóm ngành đều ghi nhận suy yếu và giảm giá ngoại trừ nhóm hóa chất khi ghi nhận mức tăng 0.31% trong tuần.
-  Hiện tại, chỉ số VN-INDEX đang ghi nhận **duy trì diễn biến điều chỉnh giảm** trước áp lực bán gia tăng và dòng tiền tham gia vào thị trường tiếp tục ghi nhận thận trọng khi liên tục giảm sút cả về khối lượng giao dịch trung bình và giá trị giao dịch trung bình phiên trong bối cảnh chỉ số đã dễ mất ngưỡng hỗ trợ trung hạn 1.257 – 1.258 và vẫn chưa lấy lại được ngưỡng điểm này. Theo đó, nhà đầu tư được khuyến nghị **duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức 35% - 50% danh mục**.
-  Do dư địa hồi phục & tăng giá đang có dấu hiệu suy yếu trước **áp lực bán tăng lên**, nhà đầu tư chú ý tiếp tục thận trọng theo dõi phản ứng của chỉ số và dòng tiền xung quanh ngưỡng hỗ trợ trung hạn 1.257-1.258 điểm. Trong trường hợp tiêu cực nếu áp lực bán vẫn duy trì gia tăng và dòng tiền tham gia vào yếu, chỉ số VN-Index có thể về lại hỗ trợ dài hạn tại 1.224 – 1.225 điểm.
-  Một số nhóm cổ phiếu đáng quan tâm trong giai đoạn hiện nay bao gồm:

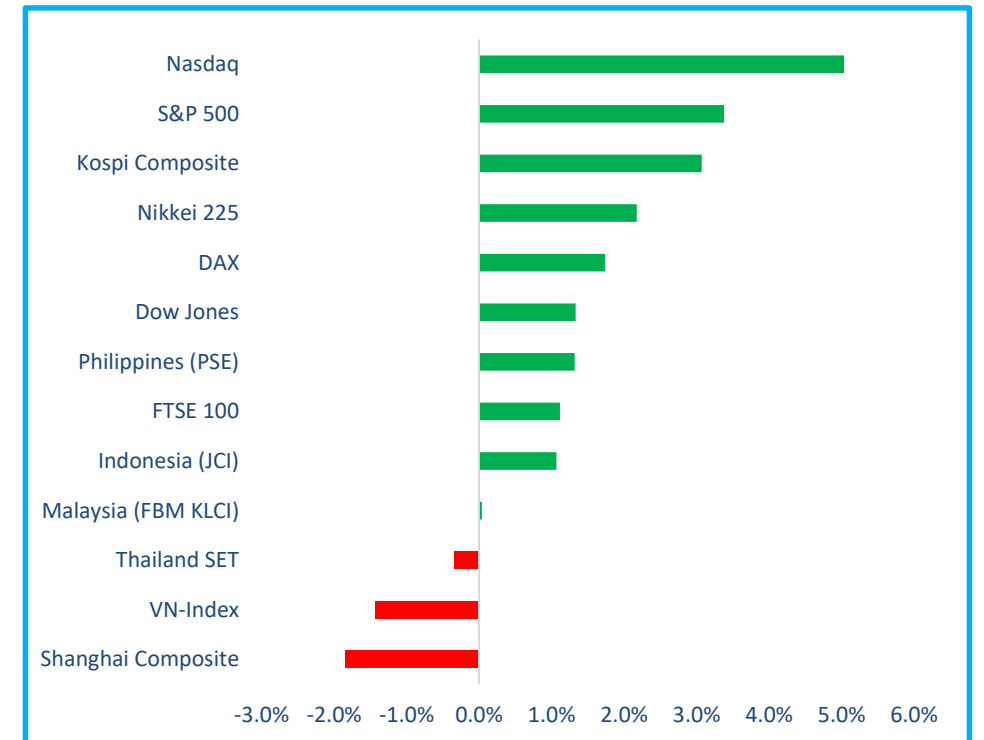
Nhóm trading ngắn hạn	Nhóm nắm giữ trung hạn	Nhóm nắm giữ dài hạn
<ul style="list-style-type: none"> - Nhóm chứng khoán: SHS, SSI - Nhóm bất động sản: HDG - Khác: GEX, CTD, DPM, SAV, PTB 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhóm năng lượng: PC1 - Nhóm dầu khí: BSR, GAS - Nhóm dệt may: TNG, TCM, MSH, VGT - Thủy sản: VHC 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhóm ngân hàng: ACB, MBB, SHB, VPB - Nhóm bán lẻ: DGW, MWG, MSN - Nhóm bds khu công nghiệp: KBC, IDC, VGC

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI TUẦN QUA

Thị trường chứng khoán thế giới nhìn chung ghi nhận xu hướng tăng điểm trong tuần 09.09 – 13.09 với mức tăng phổ biến trong khoảng 1.1% – 2.2%. Trong đó, chỉ số nhóm công nghệ NASDAQ tăng mạnh 5% với gần 850 điểm khi đang trong đà phục hồi sau diễn biến điều chỉnh giảm vừa qua.

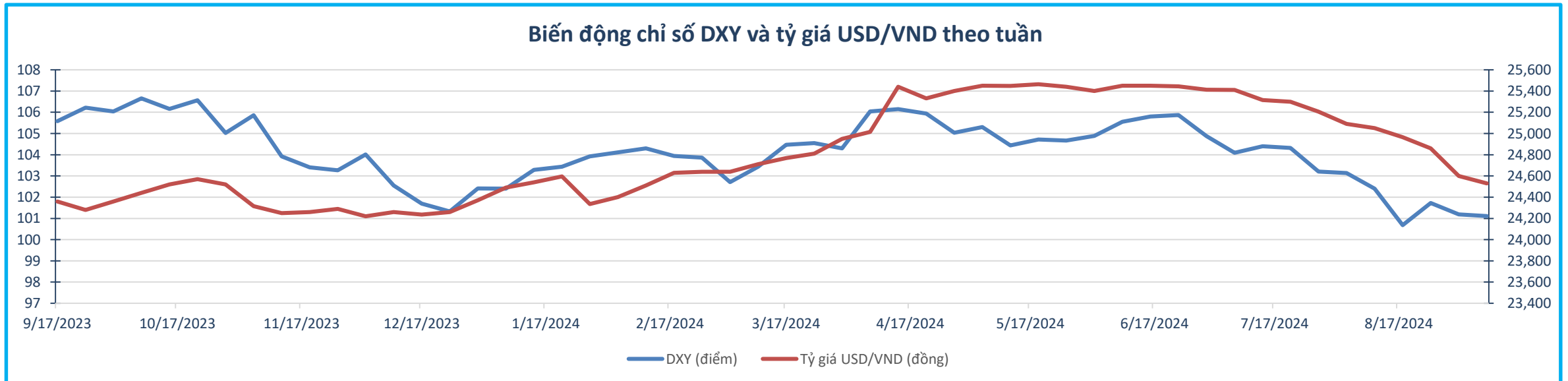
VN-Index ghi nhận giảm gần 18 điểm, tương đương với mức giảm 1,4%, là 1 trong 3 chỉ số giảm điểm trong nhóm các chỉ số theo dõi. Trong tuần giao dịch vừa qua, VN-Index đã ghi nhận duy trì diễn biến điều chỉnh giảm tiếp nối từ tuần trước đó đồng thời để mất ngưỡng hỗ trợ trung hạn 1.257 – 1.258 điểm.

Chỉ số	Ngày 09/09/2024	Ngày 13/09/2024	Biến động
Shanghai Composite	2754.72	2704.09	-1.8%
VN-Index	1269.83	1251.71	-1.4%
Thailand SET	1429.16	1424.39	-0.3%
Malaysia (FBM KLCI)	1651.5	1652.2	0.0%
Indonesia (JCI)	7729.4	7812.1	1.1%
FTSE 100	8181.5	8273.09	1.1%
Philippines (PSE)	6931.3	7022.9	1.3%
Dow Jones	40555.11	41096.77	1.3%
DAX	18379.52	18699.4	1.7%
Nikkei 225	35802.82	36581.76	2.2%
Kospi Composite	2498.67	2575.41	3.1%
S&P 500	5442.07	5626.02	3.4%
Nasdaq	16835.67	17683.98	5.0%



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ TUẦN QUA

- Chỉ số DXY ghi nhận diễn biến giảm đi ngang trong giai đoạn đầu tuần trước khi giảm mạnh khi Bộ lao động Mỹ cho biết chỉ số giá tiêu dùng đã tăng 0,2% trong tháng 8, đúng như dự báo của giới phân tích. Kết quả này đưa tỷ lệ lạm phát theo năm xuống 25% vào tháng 8, giảm 0,4% so với mức của tháng 7, và đạt mức thấp nhất trong 3,5 năm qua (kể từ tháng 2/2021). Tính chung cả tuần, chỉ số DXY ghi nhận giảm 0,1% so với tuần trước và đóng cửa tại mốc 101,1 điểm.
- Tại Việt Nam, tỷ giá USD/VND ghi nhận giảm 0,28% so với tuần trước; đạt 24,530 VNĐ. Tại ngày 13.09.2024, NHNN công bố tỷ giá trung tâm ở mức 24,187. Tại các ngân hàng, tỷ giá đang được mua vào trong khoảng 24,270 – 24,405 và bán ra trong khoảng 24,745 – 24,770. Trpng khi đó, trên thị trường tự do, tỷ giá đang được mua vào – bán ra trong khoảng 24,990 - 25,080.



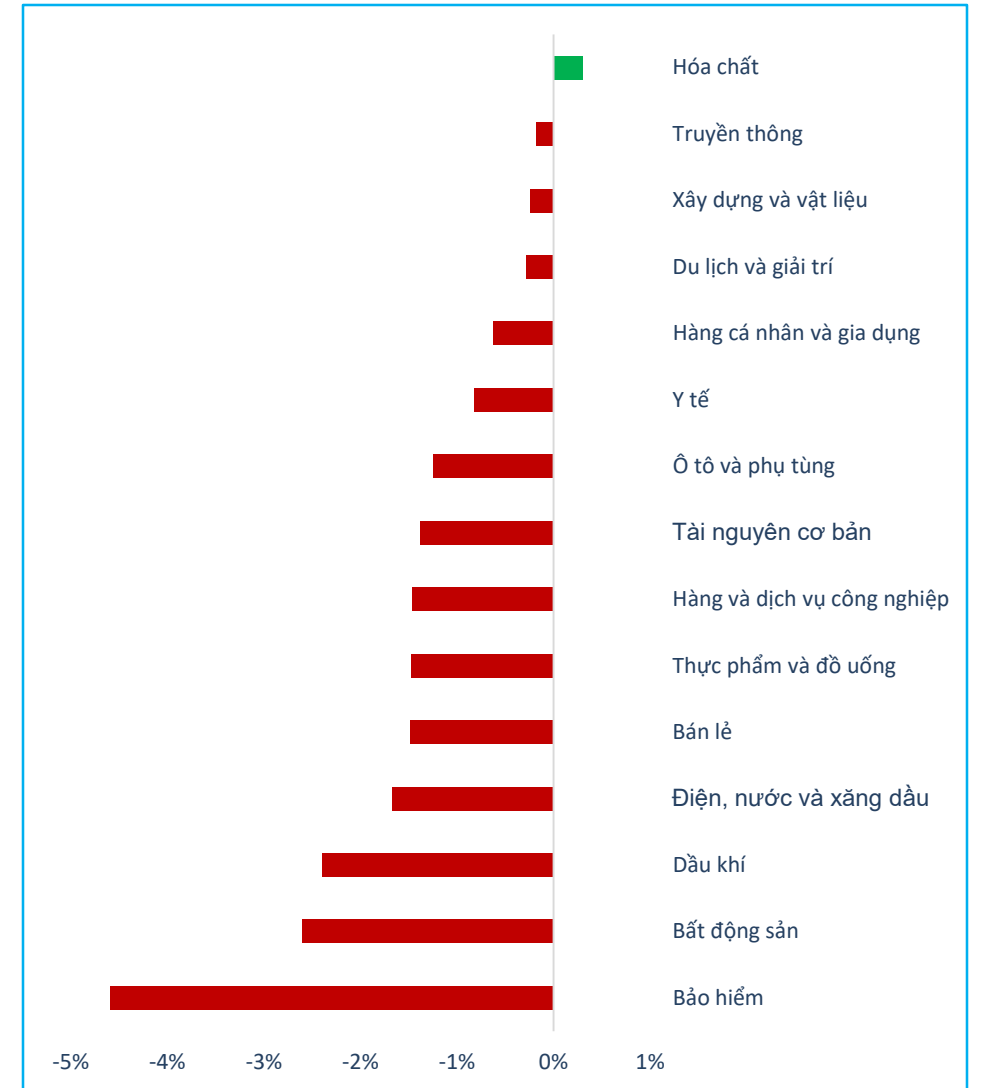
TỔNG QUAN TTCK VIỆT NAM TUẦN QUA

Trong tuần qua, thị trường tiếp tục **duy trì diễn biến điều chỉnh giảm** trước áp lực bán gia tăng và dòng tiền tham gia vào thị trường tiếp tục ghi nhận thận trọng khi liên tục giảm sút cả về khối lượng giao dịch trung bình và giá trị giao dịch trung bình phiên. Phiên giao dịch cuối tuần 13.09.2024 ghi nhận diễn biến giảm điểm và chỉ số vẫn chưa lấy lại được ngưỡng giá hỗ trợ trung hạn 1.257 – 1.258 điểm. Theo đó, nếu kịch bản này tiếp tục duy trì và không cho thấy diễn biến cải thiện khả quan hơn trong các phiên giao dịch tới, chỉ số VN-Index có thể tiếp tục tìm về lại hỗ trợ dài hạn 1.224 – 1.225 điểm.



DIỄN BIẾN CÁC NGÀNH TRONG TUẦN QUA

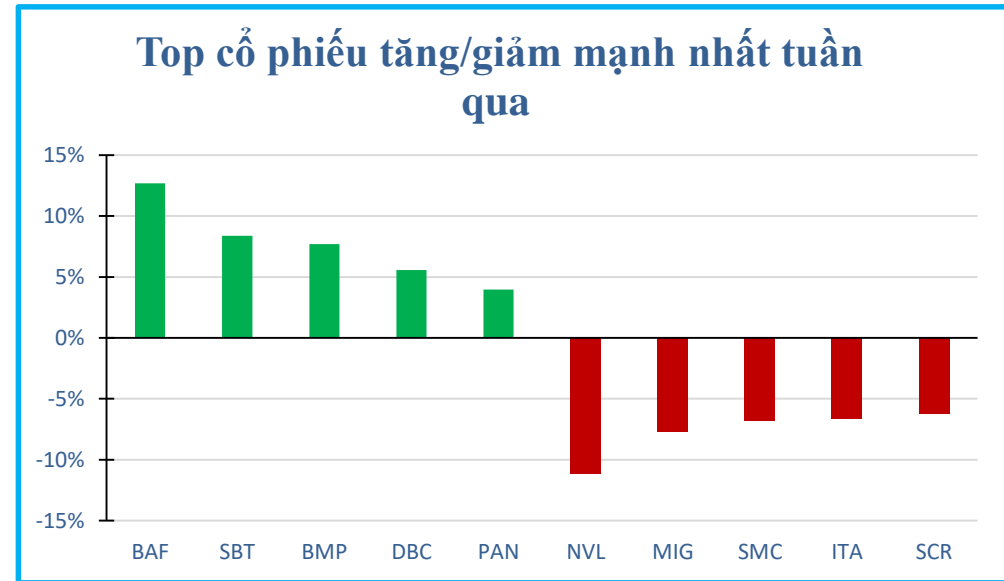
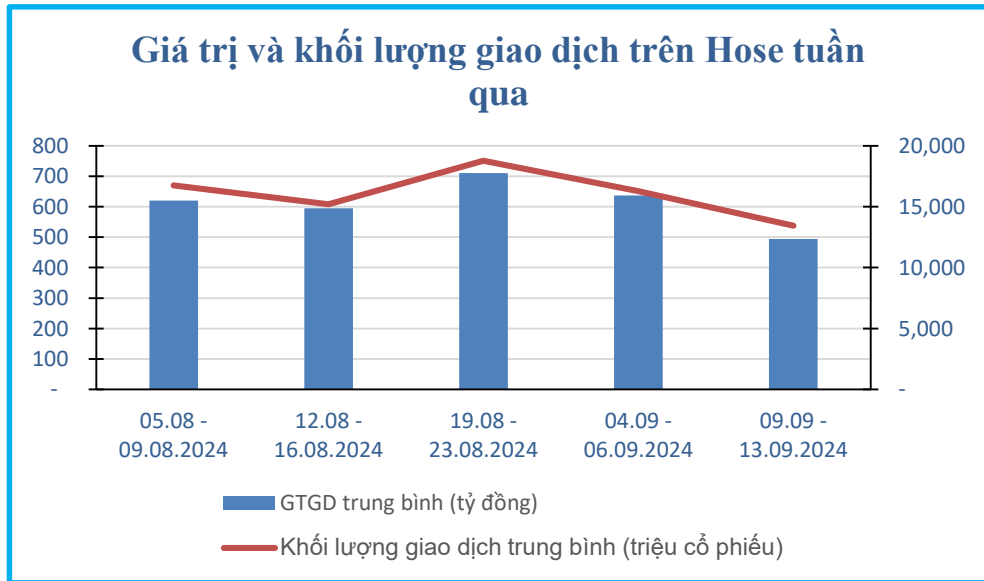
NGÀNH	Cấp 2	% THAY ĐỔI 1W	TỔNG GTGD	% GTGD	TỔNG GTGD TB 1W	% THAY ĐỔI GTGD 1W	TỔNG KLGĐ	% KLGĐ	TỔNG KLGĐ TB 1W	% THAY
▶ Dầu khí L2		-2.40%	564,603.04	0.92%	112,920.61	-7.91%	17,928.07	0.72%	3,585.61	
▶ Hóa chất L2		0.31%	3,103,574.27	5.03%	620,714.85	35.95%	82,146.29	3.31%	16,429.26	
▶ Tài nguyên Cơ bản L2		-1.38%	3,719,522.98	6.03%	743,904.60	28.96%	173,275.71	6.97%	34,655.14	
▶ Xây dựng và Vật liệu L2		-0.24%	2,136,492.53	3.46%	427,298.51	37.13%	115,785.89	4.66%	23,157.18	
▶ Hàng & Dịch vụ Công n...		-1.46%	1,853,723.91	3.01%	370,744.78	28.71%	75,306.51	3.03%	15,061.30	
▶ Ô tô và phụ tùng L2		-1.25%	163,864.39	0.27%	32,772.88	3.37%	10,995.43	0.44%	2,199.09	
▶ Thực phẩm và đồ uống...		-1.47%	5,767,210.72	9.35%	1,153,442.14	61.58%	177,450.23	7.14%	35,490.05	
▶ Hàng cá nhân & Gia dụ...		-0.62%	844,000.18	1.37%	168,800.04	-2.37%	15,509.10	0.62%	3,101.82	-10.91%
▶ Y tế L2		-0.82%	387,568.32	0.63%	77,513.66	75.58%	12,001.98	0.48%	2,400.40	
▶ Bán lẻ L2		-1.48%	3,137,342.15	5.09%	627,468.43	47.28%	46,295.54	1.86%	9,259.11	
▶ Truyền thông L2		-0.18%	42,852.96	0.07%	8,570.59	309.58%	4,677.97	0.19%	935.59	
▶ Du lịch và Giải trí L2		-0.28%	801,358.98	1.30%	160,271.80	82.47%	16,577.63	0.67%	3,315.53	
▶ Điện, nước & xăng dầu ...		-1.67%	1,398,010.64	2.27%	279,602.13	56.89%	44,249.85	1.78%	8,849.97	
▶ Bảo hiểm L2		-4.59%	210,197.15	0.34%	42,039.43	127.48%	6,502.17	0.26%	1,300.43	
▶ Bất động sản L2		-2.60%	12,706,804.11	20.60%	2,541,360.82	27.69%	591,135.37	23.79%	118,227.07	



Nguồn: Fiinpro, Vietinbank Securities

THANH KHOẢN THỊ TRƯỜNG VÀ TOP CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH NHẤT TUẦN QUA

- Thống kê từ Vietstock cho thấy giá trị giao dịch trung bình mỗi phiên trong tuần qua đạt 12,356 tỷ đồng, **giảm 22.43%** so với tuần trước đó. Tương tự, khối lượng cổ phiếu giao dịch trung bình cũng ghi nhận **giảm 17.36%** so với tuần trước, đạt giá trị 538 triệu cổ phiếu.
- Trong tuần qua, top 3 cổ phiếu tăng mạnh nhất là BAF (12.68%), SBT (8.37%) và BMP (7.70%). Ngược lại, top 3 cổ phiếu giảm mạnh nhất trong tuần là NVL (-11.15%), MIG (-7.71%) và SMC (-6.80%).



Nguồn: Vietstock, Vietinbank Securities

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MỘT SỐ THÔNG TIN KINH TẾ TUẦN QUA

THÔNG TIN	MỨC ĐỘ ẢNH HƯỞNG	ĐÁNH GIÁ
<p>Xu hướng rút ròng của dòng tiền nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam hạ nhiệt trong tháng 8, qua các quỹ ETF lẫn nhóm quỹ chủ động. Việt Nam được kỳ vọng sẽ hưởng lợi từ luân chuyển dòng tiền đầu tư khi FED hạ lãi suất, bên cạnh các giải pháp hỗ trợ nâng hạng được đẩy mạnh.</p>	<p>Tích cực</p>	<p>Đây là tín hiệu tích cực đối với TTCK Việt Nam và các cổ phiếu trong rổ chỉ số theo dõi. Theo tính toán, với việc nâng hạng lên thị trường mới nổi, dòng vốn từ các quỹ ETF có thể lên đến 1,6 tỷ USD, chưa tính đến dòng vốn từ các quỹ chủ động (FTSE Russell ước tính tổng tài sản từ các quỹ chủ động gấp 5 lần so với các quỹ ETF).</p>
<p>Giới phân tích đánh giá kịch bản Fed cắt giảm lãi suất đi 0,5 điểm phần trăm. Theo công cụ FedWatch của CME Group, 75% các nhà đầu tư cho rằng Fed sẽ chỉ hạ 25 điểm phần trăm lãi suất trong tháng 9, trong khi 25% chờ đợi ngân hàng này hạ 50 điểm phần trăm.</p>	<p>Trung lập</p>	<p>Đây có thể sẽ được coi là dấu hiệu rất tích cực cho thấy Fed đang làm những gì cần thiết để hỗ trợ tăng trưởng việc làm và ổn định nền kinh tế. Tuy nhiên, một đợt cắt giảm lãi suất lớn hơn có thể củng cố lo ngại rằng suy thoái đang đến, mặc dù cả tỷ lệ thất nghiệp và lãi suất vẫn ở mức thấp so với lịch sử và lợi nhuận các công ty vẫn tăng trưởng mạnh mẽ.</p>
<p>Ngân hàng Trung ương Châu Âu (ECB) tiếp tục cắt giảm lãi suất 0.25 điểm phần trăm trong ngày 12/09, đánh dấu lần cắt giảm thứ hai trong năm nay. Quyết định này được đưa ra trong bối cảnh kinh tế châu Âu đang phải đối mặt với nhiều thách thức. Tăng trưởng kinh tế trong khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) vẫn ở mức thấp, trong khi lạm phát đang trên đà giảm xuống gần mục tiêu 2% của ECB.</p>	<p>Tích cực</p>	<p>Quyết định của ECB diễn ra chỉ vài ngày trước khi Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) dự kiến sẽ bắt đầu chu kỳ cắt giảm lãi suất của riêng mình. Điều này cho thấy một xu hướng toàn cầu trong việc nới lỏng chính sách tiền tệ, khi các ngân hàng trung ương lớn đang chuyển hướng từ cuộc chiến chống lạm phát sang hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.</p>
<p>Bóng ma giảm phát đang bao trùm nền kinh tế Trung Quốc, gọi nhớ về "thập kỷ mất mát" của Nhật Bản. Dữ liệu mới nhất cho thấy tình trạng này đang trở nên trầm trọng hơn, đe dọa triển vọng của nền kinh tế lớn thứ hai thế giới.</p>	<p>Tiêu cực</p>	<p>Mối nguy hiểm đang hiện hữu khi giảm phát có thể tạo ra một vòng xoáy tiêu cực với người dân giảm chi tiêu do lương giảm hoặc kỳ vọng giá sẽ tiếp tục giảm, doanh nghiệp bị ảnh hưởng doanh thu dẫn đến cắt giảm đầu tư, lương và sa thải nhân viên, từ đó làm trầm trọng thêm tình trạng phá sản của cả hộ gia đình và doanh nghiệp.</p>

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện
1	NBP	HNX	20/09/2024	23/09/2024	28/11/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
2	SZL	HOSE	20/09/2024	23/09/2024	02/10/2024	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
3	BAL	UPCoM	20/09/2024	23/09/2024	23/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 700 đồng/CP
4	HAT	HNX	20/09/2024	23/09/2024	23/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
5	HDC	HOSE	16/09/2024	17/09/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
6	VLC	UPCoM	19/09/2024	20/09/2024	22/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 600 đồng/CP
7	HTC	HNX	19/09/2024	20/09/2024	30/09/2024	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 300 đồng/CP
8	EIB	HOSE	19/09/2024	20/09/2024	04/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 300 đồng/CP
9	EIB	HOSE	19/09/2024	20/09/2024		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7
10	PVT	HOSE	19/09/2024	20/09/2024	10/10/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 300 đồng/CP

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

- Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (Vietinbank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng Vietinbank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.
- Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (Vietinbank Securities).
- Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của Vietinbank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!